

TỪ TRUYỆN *REAM KÊR* ĐẾN SÂN KHẤU DÙ KÊ, RÔ BĂM CỦA NGƯỜI KHMER NAM BỘ

NGUYỄN THỊ KIỀU TIÊN*

Tóm tắt: Nghệ thuật sân khấu của người Khmer Nam Bộ từ lâu đã là đối tượng nghiên cứu của nhiều ngành khoa học, trong đó sân khấu Dù kê, Rô băm đã lưu dấu ấn của mình vào bản sắc văn hóa của dân tộc Khmer. Từ góc độ văn học, bài viết đề cập đến nguồn gốc, đặc điểm của truyện *Ream Kêr* và kịch bản được xây dựng từ truyện *Ream Kêr* trên sân khấu Dù kê, Rô băm của người Khmer Nam Bộ, từ đó khẳng định vai trò, dấu ấn của truyện *Ream Kêr* đối với nghệ thuật sân khấu nói riêng và văn hóa của người Khmer Nam Bộ nói chung.

Từ khóa: Truyện *Ream Kêr*; Dù kê, Rô băm, nghệ thuật sân khấu

Abstract: Stage art of Khmer people in southern Vietnam has been a subject of many sciences. Du ke and Ro bam have left imprint in cultural identities of the Khmer people. With literature approach, the article examines origins and features of the story *Ream Kêr* and the story-based performance of *Ream Ker* on Du ke and Ro bam stages of Khmer people. This paper argues for deniable roles and influences of *Ream Kêr* story on stage art in particular and on the culture at large of the Khmer people.

Keywords: *Ream Kêr* story, Du ke, Ro bam, Stage art

Trong diện mạo văn hóa đa sắc màu của Việt Nam, văn hóa Khmer là một trong những sắc màu nổi bật. Người Khmer có một kho tàng văn hóa giàu có và đặc sắc. Trong vốn văn hóa giàu có ấy, nghệ thuật sân khấu Khmer được biết đến, được thừa nhận là đạt đến trình độ cao và mang nhiều giá trị. Người Khmer Nam Bộ vốn có truyền thống yêu âm nhạc, nên trước khi có một nền sân khấu hoàn chỉnh, họ đã có những loại hình nghệ thuật diễn xướng sơ khai. Chính trong điều kiện ấy mà nền

nghệ thuật sân khấu của người Khmer có được nền tảng vững chắc để sống bền bỉ, mạnh mẽ trong cả môi trường dân gian và chuyên nghiệp; trong tình cảm và ý thức của cộng đồng. Người Khmer ở Nam Bộ gần như vẫn còn bảo lưu gần như trọn vẹn những loại hình sân khấu từ đơn giản đến phức tạp, từ dân gian đến cung đình của dân tộc. Mặc dù trên con đường bảo tồn và phát triển, các loại hình này đã và đang đối mặt với không ít những thử thách, tương như có thể rơi vào mai một. Các loại hình sân khấu của người Khmer được biết đến nhiều nhất là sân khấu Dù kê, sân khấu Rô Băm và sân khấu Dù kê. Trong đó Rô băm

* TS. - Trường Đại học Trà Vinh. Email: ntktien82@gmail.com

và Dù kê là hai hình thức sân khấu hoàn chỉnh còn phổ biến rộng rãi trong đời sống văn hóa của người Khmer Nam Bộ hiện nay. Là hai loại hình đại diện cho hai giá trị sân khấu cung đình và dân gian, nhưng trong quá trình phát triển, Rô băm và Dù kê vẫn có những mối quan hệ đặc biệt, có sự kế thừa, in dấu ảnh hưởng lẫn nhau trên nhiều phương diện. Trong nghiên cứu này, chúng tôi xin kể đến một điểm gặp gỡ thú vị là kịch bản được xây dựng từ truyện *Riêm Kêr* trên sân khấu kịch Dù kê, Rô băm của người Khmer Nam Bộ.

1. Khái quát truyện *Riêm Kêr* và *Riêm Kêr* của dân tộc Khmer ở Nam Bộ

Riêm Kêr là trường ca của Campuchia, có cốt truyện được cải biên từ sử thi *Ramayana* của Ấn Độ. Tác phẩm được lưu truyền rộng rãi qua nhiều thế kỉ và không ngừng được bổ sung để trở thành quốc bảo của nền văn học Campuchia. Đây cũng là nguồn cảm hứng sáng tạo độc đáo, bất tận cho sân khấu của người Khmer Nam Bộ nói chung, sân khấu Rô băm và Dù kê nói riêng.

Riêm Kêr có hai loại văn bản: loại văn bản cổ điển và loại văn bản dân gian. Hiện không thể xác định văn bản *Riêm Kêr* nào là chính xác, chuẩn nhất. Chỉ có thể nói văn bản dân gian xuất hiện trước, được viết bằng văn xuôi, ngôn ngữ gắn liền với quần chúng nhân dân, thường dài và cường điệu. Còn *Riêm Kêr* cổ điển thường ngắn, chủ yếu viết bằng thơ, ngôn ngữ cầu kì, tinh tiết và nội dung truyện logic, có tính tượng trưng cao.

Riêm Kêr là tác phẩm sử thi với các nhân vật có nguồn gốc thần linh, hành

động của họ thần kì, màu nhiệm như sự bí ẩn, lớn lao của vũ trụ. Những thủ pháp nghệ thuật đặc trưng của thể loại sử thi như ước lệ, cường điệu, trùng lặp, ngôn ngữ giàu nhạc tính,... được thể hiện đầy đủ, đặc sắc.

Theo Vũ Tuyết Loan, từ một văn phẩm Balamon, *Ramayana* đã biến chuyển để thích ứng với xã hội Campuchia theo Phật giáo Tiểu thừa ở thời kì sau trong *Riêm Kêr* [3]. Vì vậy, *Riêm Kêr* là tác phẩm chịu ảnh hưởng của hai luồng văn hóa: Balamon và Phật giáo. Nó đã cung cấp cho xã hội Campuchia thời kì Angkor những hình mẫu phù hợp với những yêu cầu của văn hóa - xã hội Khmer và là đề tài chung cho tôn giáo, sân khấu, điêu khắc, hội họa,... Khác với sử thi *Ramayana* đậm tính chất của văn chương bác học, sử thi *Riêm Kêr* dù được viết bằng thể thơ 7 chữ truyền thống ở bản văn vần hay văn xuôi dân gian cũng đã miêu tả sinh động tâm trạng, tính cách con người Khmer. Không những thế, tác phẩm còn có những trang viết sinh động về phong tục, tập quán của đất nước Campuchia như tục lệ cưới xin, khung cảnh trong triều đình,... Bên cạnh ngôn ngữ trang nhã, đầy tính hình tượng, đạt tới đỉnh cao về nghệ thuật thì trong văn bản *Riêm Kêr* văn vần còn có lời thơ và hình ảnh thơ gần gũi, trực tiếp khi nói về tình yêu, một hình thức diễn đạt đặc trưng cho tình cảm của người Khmer. Chính đặc trưng về mặt nghệ thuật này đã giúp cho *Riêm Kêr* gần gũi hơn với tâm thức và thị hiếu của đông đảo người dân Khmer.

Về cốt truyện, *Riêm Kêr* là câu chuyện về cuộc đấu tranh giữa Bôn phận

- Quyền lợi, giữa Danh dự - Tình yêu. Các nhân vật đứng trước sự lựa chọn giữa Bôn phận - Quyền lợi, và cuối cùng là Danh dự và Tình yêu. Trong đó, cuối cùng đọng lại thông điệp, là khát vọng cái Thiện sẽ chiến thắng cái Ác. Những tình tiết về cuộc đời với nhiều biến cố, thăng trầm của vợ chồng Preah Riêm - Sây Đa và cuộc chiến tranh tiêu diệt quý Riếp đan xen, quỵen lấy nhau, thúc đẩy nhau phát triển. Preah Riêm đã chiến thắng quý Riếp, nhưng chàng đã không thắng nỗi sự ghen tuông, hoài nghi, nhỏ nhen rất đời thường làm cho tình yêu tưởng như đã qua thử thách sẽ không gì lay chuyển nổi lại rơi vào bi kịch. Đồng thời, sự lựa chọn của nàng Sây Đa cũng vừa vĩ đại, mang dáng dấp của Thần linh lại vừa rất đời. Người con gái hội tụ cả trí tuệ, sắc đẹp và đức hạnh đã từ bỏ cuộc sống, từ bỏ tình yêu, từ bỏ mọi thứ để giữ lại Danh dự cho mình.

Bên cạnh đó, tác phẩm cũng có những môtip văn học dân gian quen thuộc của vùng Đông Nam Á. Đó là mối quan hệ đối kháng như dì ghẻ - con chồng, người lương thiện - lũ yêu quý, người bị oan khổ sẽ chiến thắng các thế lực gian ác, cuối cùng được hạnh phúc,... những nhân vật tiêu biểu cho một lực lượng xã hội trong truyện đều có những nét đặc sắc riêng biệt, trong đó nổi bật nhất là thần khí Hanuman. Hanuman mang nhiều đặc điểm của người anh hùng nhân dân: tài hoa, sáng suốt, quả cảm và sẵn sàng xả thân vì đại nghĩa. Nếu như bản chất quý tộc trong con người Preah Riêm làm cho hình tượng này ít nhiều bị hoen ố thì ngược lại ở Hanuman, bản chất tốt đẹp của nhân dân được biểu hiện thật trong sáng, đẹp đẽ.

Mặt khác, văn hóa Ấn Độ, bằng con đường trực tiếp hoặc gián tiếp, đã có những ảnh hưởng nhất định đến đời sống văn hóa của người Khmer Nam Bộ nói chung, nghệ thuật sân khấu người Khmer Nam Bộ nói riêng. Đinh Văn Liên trong *Tìm hiểu vốn văn hóa dân tộc Khmer Nam Bộ* đã khẳng định: “Văn hóa nghệ thuật Ấn Độ đã cung cấp nguồn đề tài và cảm hứng vô tận cho văn hóa nghệ thuật Khmer Đồng bằng sông Cửu Long. Những yếu tố văn hóa Ấn đặc biệt quan trọng trong các loại hình nghệ thuật Khmer là: Balamôn, mà tín ngưỡng Civa là cơ sở tôn giáo; sử thi Ramayana và Mahabharata cung cấp đề tài, ca ngợi đức tính của giai cấp thống trị và thể thức múa Ấn” [6, tr.73]. Và một trong những biểu hiện của dấu ấn văn hóa Ấn Độ, Campuchia đối với người Khmer Nam Bộ là giá trị độc đáo và ảnh hưởng của *Riêm Kêr* đối với nghệ thuật sân khấu Rô bặm và Dù kê.

Năm 2016, tác giả Sang Sét đã cho ra đời tác phẩm song ngữ Khmer - Việt *Tuyển tập truyện Riêm Kêr dân tộc Khmer Nam Bộ*. Ấn phẩm là tác phẩm chọn lọc của tác giả và cũng là sản phẩm tâm huyết của một nhà nghiên cứu, một nghệ sĩ, một người con của dân tộc Khmer. Tác phẩm văn xuôi gồm hai phần: Phần I với 12 chương và Phần II gồm 6 chương. Theo tác giả, *Riêm Kêr* “thuộc loại bản anh hùng ca, dùng tiếng Khmer cổ pha lẫn với tiếng Paly, tiếng Sanscrit và tiếng Khmer hiện nay làm phương tiện” [7, tr.163]. Trong sự nghiệp sáng tác kịch bản, ông cũng đã đạt được nhiều giải thưởng, trong đó có giải thưởng cao với kịch bản *Hanuman đánh Krông Reap* lấy từ tích truyện *Riêm*

Kêr. Tuyển tập đã giới thiệu đầy đủ hai tuyển nhân vật chính diện và phản diện để độc giả tiện theo dõi. Tuyển chính diện gồm 41 nhân vật với các vai tiêu biểu như Preah Ream, Khi Hanuman, Nàng Sây Đa, Preah Leac, Đức vua Tôh Sah Roth (Quốc vương xứ Ay Duh Thdea),... Tuyển phản diện gồm 39 nhân vật, tiêu biểu như Ca Cah Na Sô (Vua chằn quạ), Công Pea Ly (Vua khi),... Hình thức tự sự với ngôn ngữ gần gũi, đời thường, tuyển tập dễ đọc, dễ sân khấu hóa, là nguồn tư liệu cho rất nhiều sinh viên các ngành văn hóa - văn học - ngôn ngữ Khmer của Trường Đại học Trà Vinh học tập và tham khảo.

Trong đời sống văn hóa của người người Khmer, *Riêm Kêr* là một niềm say mê lớn. Nó không thể vắng mặt trong những dịp lễ hội lớn của dân tộc Khmer. Như dịp lễ Chol Chnam Thmay (Lễ mừng năm mới), người Khmer thường mời một đội múa *Riêm Kêr* đến nhà biểu diễn để xua đuổi ma quỷ. Đây là một hình thức của tín ngưỡng dân gian. Điều này một mặt phản ánh những biến đổi về hình thức biểu diễn mang yếu tố tín ngưỡng của một loại hình sân khấu vốn quen thuộc mặt khác đã tạo nên những sáng tạo mới mẻ về nội dung cho câu chuyện trong sử thi *Riêm Kêr* ở Nam Bộ.

2. Kịch bản *Riêm Kêr* trên sân khấu Dù kê, Rô băm của người Khmer Nam Bộ

Kịch bản của sân khấu Khmer nói chung chủ yếu gồm 3 loại: *Kịch bản dựa vào các truyện thơ cổ* - *Kịch bản dựa vào truyện cổ tích* - *Kịch bản được rút ra từ Phật thoại*. Về sân khấu Rô băm và Dù kê, kịch bản được xây dựng từ truyện thơ cổ nói chung và *Riêm Kêr* nói riêng tuy

có đặc điểm riêng nhưng sức hấp dẫn, sức sống của nó thì vẫn không thay đổi.

Các vở diễn lấy từ tích truyện *Riêm Kêr* có sự vận động từ truyền thống đến hiện đại trên cả sân khấu Rô băm và Dù kê. Các vở diễn về sau có xu hướng rút ngắn, chọn lọc những đoạn trích mang nhiều ý nghĩa nhân sinh, phù hợp các quan niệm đạo đức, thẩm mỹ của người Khmer và đặc trưng nghệ thuật của từng loại hình sân khấu. Trong đó những đoạn trích về nàng Sê Đa, về Khi Hanuman và Hoàng tử Preah Ream đã khơi nguồn sáng tạo cho các nghệ sĩ Khmer sáng tạo không ngừng. Ngoài ra, những tình tiết liên quan đến việc đánh Chằn Krông Reap (Vua Chằn - kẻ bắt cóc nàng Sê Đa) chiếm một khối lượng phong phú đến mức làm lu mờ xung đột tranh chấp quyền lực ở cung đình.

Trong thực tế, việc chuyển thể tác phẩm văn học này ít khi được dàn dựng trọn vẹn trên sân khấu. Ngoài yếu tố thời lượng vở diễn, điều mà sân khấu Rô băm và Dù kê hiện phải thay đổi rất nhiều, thì thị hiếu khán giả ngày nay cũng góp phần chi phối lớn đến lựa chọn của các đoàn diễn. Khi dàn dựng kịch bản diễn trên sân khấu, các tác giả thường chọn những trận đánh tiêu diệt con Chằn thuộc hạ hay trận đánh kết thúc diệt Chằn Krông Reap. Ý nghĩa triết lý ở đây là cái Ác luôn tồn tại bên cạnh cái Thiện và cái Thiện chiến thắng cái ác là kết thúc có hậu mà nhân dân mong ước. Do đó, trong chừng mực nhất định có thể nói rằng môtip diệt Chằn trong sân khấu và cả trong văn học Khmer đã được khơi nguồn và phát triển từ truyện *Riêm Kêr*.

Về sân khấu Rô băm, đây là loại hình

sân khấu cổ xưa nhất của người Khmer Nam Bộ. Theo Trần Thị Lan Hương trong *Nghệ thuật múa trong sân khấu Rô băm và Dù kê của người Khmer Nam Bộ* [2], Rô băm của người Khmer Nam Bộ có chung nguồn gốc với nghệ thuật sân khấu Riêm Kê và nghệ thuật múa cung đình của người Khmer Campuchia. Đồng thời, sân khấu Rô Băm của người Khmer Nam Bộ cũng có những nét đặc trưng riêng, thể hiện tâm hồn của người Khmer ở Nam Bộ - một vùng văn hóa mới, tiêu biểu của Việt Nam.

Như đã đề cập, ở thời kỳ đầu, các vở diễn của sân khấu Rô băm hầu hết xuất phát từ các tích truyện cổ, mang tính thần thoại, nổi bật nhất là vở *Riêm Kê*. Các nhân vật trong các vở diễn Rô Băm bao gồm người và các con thú. Các nhân vật được chia làm hai tuyến đối lập: tuyến nhân vật chính diện - đại diện cho cái Thiện, tiêu biểu nhất là khi thần Hanuman; tuyến nhân vật phản diện - đại diện cho cái Ác, tiêu biểu nhất là nhân vật Chăn. Mỗi loại nhân vật có những điệu múa riêng, thể hiện tính chất và tính cách nhân vật, phù hợp với nội dung của tích truyện. Với kịch bản rút từ truyện *Riêm Kê*, Rô băm đã là phương tiện truyền tải có hiệu quả và sinh động trong cuộc chiến đấu đầy gian khổ và thắng lợi của chính nghĩa, khẳng định Thiện thắng Ác và đề cao lòng chung thủy vô bờ bến của nàng Sê Đa, nói cách khác nó đã chuyển tải một cách sống động nội dung và nghệ thuật truyện *Riêm Kê*.

Ngày xưa vở diễn lấy tích *Riêm Kê* rất dài, gồm nhiều tập, diễn viên diễn suốt đêm và diễn trong nhiều đêm. Hiện nay, chỉ còn Đoàn Rô Băm Bung Chông còn

biểu diễn vở *Riêm Kê* dài, trọn vẹn; còn hầu hết chỉ diễn những trích đoạn dài hơn tiếng. Trong đó có những vở diễn phổ biến vẫn còn rộn ràng trên sân khấu như trích đoạn “Giải cứu nàng Sê Đa”, “Hanuman đánh Krông Reap”. Ngoài ra, tùy theo yêu cầu của ban tổ chức, các bên mời diễn mà mỗi đoàn tự biên tập lại kịch bản để diễn cho phù hợp về thời lượng và cả về nội dung cốt truyện. Nhưng nhìn chung, các vở diễn không kéo dài như trước.

Giải cứu nàng Sê Đa là vở diễn tiêu biểu trên sân khấu Rô băm. Khi Preah Riêm cùng vợ và em trai từ bỏ Kinh thành ra đi. Trên đường đi, họ gặp vua xứ quý là Chăn Krông Reap. Chăn Krông Reap thấy Sê Đa xinh đẹp, rắp tâm chiếm làm vợ. Hắn biến thành một con nai như Riêm đuổi bắt. Nhân lúc Riêm đang đuổi theo con nai, Reap bắt Sê Đa về đảo Lanka ngoài biển khơi. Trở về không thấy vợ, Riêm đau đớn vô cùng. Chàng quyết tâm tìm mọi cách cứu vợ. Chàng được Hanuman dẫn theo một đoàn quân khi vượt biển, tiến thẳng vào xứ quý. Anh em Preah Riêm, được sự phối hợp của đoàn quân khi đã đánh tan quý Reap, cứu Sê Đa. Cũng nội dung của đoạn này, vở diễn Rô băm *Hanuman đánh Krông Reap* cũng tiêu biểu, đặc trưng cho nghệ thuật múa sân khấu Rô băm Khmer Nam Bộ. Vai khi Hanuman luôn do diễn viên nam đóng, đeo mặt nạ. Trên sân khấu Rô băm, khi Hanuman có phép thuật biến hóa linh diệu, với sự mưu trí, thông minh và nhanh nhẹn, khi Hanuman luôn giúp những con người lương thiện chống lại cái ác và chiến thắng cái ác.

Hiện nay, ngoài nội dung vở diễn lấy từ *Riêm Kêr*, sân khấu Rô băm ở các đoàn nghệ thuật Khmer ở Sóc Trăng, Trà Vinh còn lấy thêm một số tuồng tích từ văn học dân gian Khmer Nam Bộ như Ratana Vông, Preas Lek Ching Na Vông, Tup Soong Va, Sang Sla Chey,...

Tuy là một loại hình sân khấu kịch hát nhưng sân khấu Rô băm là một trường hợp đặc biệt, khi ngôn ngữ múa lại quyết định việc chọn lựa kịch bản [2]. Vì múa cổ điển, múa chầu là đặc trưng của sân khấu Rô băm, chiếm thời lượng lớn trên sân khấu; đồng thời các động tác, tư thế múa trong sân khấu Rô Băm đã được quy ước, quy chuẩn thay cho ngôn từ văn học của nhân vật. Những động tác múa cho từng vai diễn được quy định chặt chẽ, không thể tự do, tùy tiện. Ngoài ra, tên gọi Rô băm (có nghĩa là múa) cũng vô hình trung đã nhấn mạnh vai trò của múa trên sân khấu này. Tuy nhiên tính hình tượng, tính sử thi, tính triết lý khắt khe, nhân văn cổ điển trong từng vở diễn Rô băm nói chung, các vở diễn từ tích *Riêm Kêr* nói riêng cũng làm cho bộ môn nghệ thuật này “kén” cả người nghe, nghệ sĩ biểu diễn,... Hiện nay những thử thách từ việc đào tạo lớp nghệ sĩ kế thừa; từ tìm kiếm đề tài, xây dựng kịch bản mới đến việc thu hút khán giả đến với sân khấu Rô băm đã ảnh hưởng nhiều đến quy mô, số lượng các đoàn hát Rô băm ở Nam Bộ. Rất nhiều nỗ lực duy trì, nghiên cứu, đề xuất đã đưa ra, hi vọng sẽ giúp cho sân khấu Rô băm nói chung, các vở diễn lấy từ truyện *Riêm Kêr* sẽ có những khởi sắc và phát triển trong thời gian tới.

Khác với sân khấu Rô băm, sân khấu Dù kê ra đời trên chính mảnh đất Nam Bộ vào đầu những năm 20 của thế kỷ XX. Nó là loại hình sân khấu ca kịch dân tộc, nhưng trong quá trình hình thành và phát triển, sân khấu Dù kê vốn mang đậm sắc thái dân gian vẫn chịu ảnh hưởng của sân khấu Rô băm, tiếp thu một số yếu tố nghệ thuật của Rô băm về tích tuồng, về nghệ thuật múa,... Vở đầu tiên của sân khấu Dù kê cũng là vở *Riêm Kêr*, một dạng kịch bản kế thừa từ sân khấu cổ điển Rô băm. Ngoài ra, Dù kê còn tiếp nhận một số yếu tố của sân khấu Dù kê, hát Tiều, hát Quảng, hát Bội, Cải lương,... Có thể nói, Dù kê là kết quả của quá trình giao lưu tiếp biến văn hóa của tộc người Khmer với các tộc người khác cùng chung sống trên mảnh đất Nam Bộ. Và “Dù kê ra đời để đáp ứng một nhu cầu mới của xã hội Khmer Đồng bằng sông Cửu Long, trên cơ sở một trình độ kinh tế, văn hóa, xã hội mới, và trong khung cảnh những mối giao lưu đa dạng phức tạp hơn, mà sân khấu Rô băm nhỏ hẹp và đơn giản không theo kịp xu hướng thương thức mới của xã hội nữa” [6, tr.46]. Vì vậy, dù sinh sau đẻ muộn, nhưng sân khấu Dù kê lại là loại hình sân khấu có sức sống mạnh mẽ, đã nhanh chóng thu hút, chiếm được vị thế quan trọng trong đời sống tinh thần không riêng của bà con người Khmer Nam Bộ, mà còn được người Việt, người Hoa ở Nam Bộ yêu thích.

Kịch bản sân khấu Dù kê đa dạng và phong phú về các đề tài, từ truyện cổ *Riêm Kêr* đến các đề tài dân gian, lịch sử, tôn giáo, xã hội,... và có cả những vở tuồng tích của người Kinh, Hoa. Với ưu điểm có nhiều tích truyện gần gũi với nhân dân, đặc

biệt là những đề tài phản ánh cuộc sống xã hội hiện đại, nên sân khấu Dù kê vẫn đồng hành với đời sống người dân Khmer Nam Bộ gần một thế kỷ qua.

Theo Thạch Chane Vitu trong luận văn *Kịch bản Sân khấu Dù kê từ văn học dân gian Khmer* (2015) thì hiện có 8 kịch bản hiện đại và 57 truyện cổ đang được Đoàn nghệ thuật Khmer Ánh Bình Minh tỉnh Trà Vinh biểu diễn. Trong đó, lấy từ truyện *Riêm Kê* hiện có 2 vở *Nàng Sê Đa* (phần 1) và *Nàng Sê Đa trở về* (phần 2). Vở *Nàng Sê Đa trở về* (phần 2) tuy không đặc sắc, cao trào như phần 1 nhưng quan trọng là vở có nội dung hàn gắn hai nhân vật Preah Riêm và Sê Đa. Sau khi Preah Riêm tấn công thành Long Ka thoát khỏi chẵn Krông Riệp và đưa nàng Sê Đa trở về. Hàng đêm, chẵn Krông Riệp hiện về, khiến cho Preah Riêm nổi ghen và tức giận lệnh nàng Sê Đa vào ở rừng sâu. Preah Riêm biết mình có lỗi, nên giả băng hà và xây ngôi tháp để hải cốt. Cuối cùng, nàng Sê Đa trở về khóc nức nở và hai người lại tiếp tục gặp lại. Còn theo Trần Thị Lan Hương trong luận án *Nghệ thuật múa trong sân khấu Rô băm và Dù kê của người Khmer Nam Bộ* (2017) thì kịch bản Dù kê hiện được Đoàn nghệ thuật Khmer Ánh Bình Minh tỉnh Trà Vinh biểu diễn có 58 kịch bản (50 kịch bản truyện cổ và 8 kịch bản hiện đại).

Trên sân khấu Dù kê, những động tác múa Chẵn (nữ, nam) có múa tay không và múa với đạo cụ (gậy thân, đao, kiếm...) rất đa dạng và phong phú. Trong đó, điệu múa của vai Vua Chẵn Krông Riệp hội tụ đầy đủ những kỹ thuật cao nhất, tinh tế nhất về

hình thể của múa trong nghệ thuật sân khấu Dù kê. Vì vậy hiện không nhiều diễn viên thể hiện được vai diễn này trên sân khấu.

Ở Trà Vinh và Sóc Trăng, hai tỉnh có đông đồng bào Khmer sinh sống nhất Nam Bộ, hiện còn rất ít đoàn nghệ thuật Rô băm và Dù kê [2]. Trong đó, đoàn nghệ thuật Rô băm chuyên nghiệp chỉ có một đoàn là Đoàn Nghệ thuật Rô băm Bung Chông ở Sóc Trăng; còn Dù kê thì có hai đoàn nghệ thuật chuyên nghiệp ở Trà Vinh và Sóc Trăng cùng với một số đoàn nghệ thuật bán chuyên nghiệp hiện vẫn còn biểu diễn.

Các nhà nghiên cứu, quản lý văn hóa vẫn luôn đau đầu nỗi niềm tìm kiếm hướng đi bảo tồn và phát triển hai loại hình sân khấu độc đáo của người Khmer. Trong đó, tất cả đều thấy rằng việc tiếp tục khai thác đề tài mang tính nhân loại từ truyện *Riêm Kê* như ca ngợi cái Thiện, lên án cái Ác; chuyện tình lãng mạn và hấp dẫn của Preah Ream và Sê Đa; ca ngợi lòng trung thành;... trên sân khấu người Khmer vẫn sẽ luôn được đón nhận. Tất cả còn lại là tùy thuộc vào tài năng của diễn viên, thầy tuồng,... và của tình yêu, niềm say mê của công chúng đối với nghệ thuật sân khấu của người Khmer Nam Bộ.

3. Kết luận

Trường ca *Riêm Kê* có giá trị cả về nội dung và nghệ thuật, được lưu truyền rộng rãi, không ngừng được bổ sung và trở thành một viên ngọc quý của văn học cổ Campuchia. Trong dòng chảy văn hóa khu vực Đông Nam Á, *Riêm Kê* đã đến với Nam Bộ, qua tài năng sáng tạo của người Khmer ở vùng đất Nam Bộ, *Riêm Kê* đã bén rễ, hòa nhập vào văn hóa tộc

người Khmer ở Việt Nam. Ở phương diện khác, các loại hình nghệ thuật sân khấu của người Khmer như mạch nước ngầm chảy suốt chiều dài lịch sử của vùng đất Nam Bộ, góp phần làm đẹp thêm tính cách và tâm hồn của người dân vùng đất mới. Giữa nhịp sống hiện đại, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa cũng là cách để gìn giữ bản sắc Đồng bằng. Trong cơ chế thị trường và nhịp sống số hôm nay, sân khấu Rô băm, Dù kê với những vở diễn từ tích truyện *Riêm Kêr* từ buổi đầu cho đến hôm nay, dù không còn ở giai đoạn cực thịnh, vẫn là niềm đam mê lớn của đồng bào Khmer và các dân tộc anh em trên mảnh đất Nam Bộ. Và hứa hẹn vẫn mãi là tài sản, tinh hoa văn hóa của người Khmer Nam Bộ nói riêng và dân tộc Việt Nam nói chung.

Tài liệu tham khảo

- [1] Nguyễn Thị Tâm Anh (2014), “Hình tượng Chấn trong sân khấu Dù kê của người Khmer ở Nam Bộ”, *Tạp chí Khoa học*, Trường Đại học Trà Vinh, số 13, tháng 3.
- [2] Trần Thị Lan Hương (2017), *Nghệ thuật múa trong sân khấu Rô băm và Dù kê của người Khmer Nam Bộ*, Luận án Tiến sĩ, Viện Văn hóa nghệ thuật Quốc gia Việt Nam.
- [3] Vũ Tuyết Loan (1991), *Văn học Campuchia từ Riêm Kê đến Tum Tiêu*, Luận án Phó Tiến sĩ, Viện Văn hóa Dân gian.
- [4] Lâm Tô Lộc (2004), “Vai khi sáng giá trên sân khấu truyền thống Khơ-me”, *Tạp chí Dân tộc & Thời đại*, số 1 (62).
- [5] Thạch Muni (2014), “Các loại hình nghệ thuật của đồng bào Khmer Nam Bộ - Thực trạng và giải pháp”, *Tạp chí Khoa học*, Trường Đại học Trà Vinh, số 13, tháng 3.
- [6] Nhiều tác giả (1988), *Tìm hiểu vốn văn hóa dân tộc Khmer Nam Bộ*, Nxb. Tổng hợp Hậu Giang.
- [7] Sang Sết (2016), *Tuyển tập truyện Ream Kêr dân tộc Khmer Nam Bộ (Song ngữ Khmer - Việt)*, Nxb. Văn hóa dân tộc, Hà Nội.
- [8] Thạch Chane Vitu (2015), *Kịch bản sân khấu Dù Kê từ văn học dân gian Khmer*, Luận văn Thạc sĩ, Trường Đại học Trà Vinh.
- [9] Thạch Ba Xuyên (2014), “Từ múa Rô băm đến diễn xướng Dù kê của người Khmer Tây Nam Bộ”, *Tạp chí Khoa học*, Trường Đại học Trà Vinh, số 13, tháng 3.